TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH.**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 90/2018/HS-ST.
Ngày: 12- 11- 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Tâm
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Cao Hoài Hiêm
Bà Dương Thị Mỹ Liên
***-Thư ký phiên toà*:** Ông Phạm Minh Tú - Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.
***-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tham gia phiên toà*:** Ông Võ Trường Thọ – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2018/TLST- HS ngày 26 tháng 10 năm 2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2018/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn P, tên gọi khác : TL, sinh năm 1993, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp Bình H Đ, xã TM, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Con ông Trần Văn D và bà Giáp Thị Ng. Vợ: Chưa có. Tiền án: Không có. Tiền sự: Tại Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 27/02/2018 của Ủy ban nhân dân xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng đối với Trần Văn P về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (đã chấp hành xong). Bị bắt tạm giữ từ ngày 22/9/2018, sau đó chuyển tạm giam đến nay. (Có mặt).

Người làm chứng:

1- Chị Nguyễn Thị Thuý Ng, sinh năm 1994, địa chỉ: Ấp BT, xã PT, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

2- Chị Lê Thị Ngọc N, sinh năm 1987, địa chỉ: Ấp AP, xã AT, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. (Vắng mặt).

3- Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1981, địa chỉ: Ấp AP, xã AT, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ ngày 22/9/2018, Công an huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Trần Văn P đang bán trái phép 01 bịch nylon chứa chất tinh thể trong suốt (nghi là ma túy) cho Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1994 với giá 300.000 đồng tại khu vực nhà nghỉ "Hữu Tình" thuộc ấp An Khương, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Thu giữ 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín, bên trong có chứa tinh thể trong suốt (được niêm P đúng quy định), tiền Việt Nam 200.000 đồng và một số vật chứng liên quan.

Qua điều tra, thể hiện: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/9/2018, Ng điện thoại cho P hỏi mua 01 bịch chất ma túy với giá 300.000 đồng thì P đồng ý bán và hẹn Ng đến khu vực nhà nghỉ "Hữu Tình" đưa trước cho P 300.000 đồng và ngồi đợi. Sau đó, P điều khiển xe môtô biển số 59Y2-955.59 đến khu vực nhà nghỉ "Gia Hào" thuộc ấp An Thành, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, gặp một người phụ nữ tên My (không rõ địa chỉ) mua 01 bịch chất ma túy với giá 200.000 đồng đem về bán lại cho Ng và Ng cho P thêm số tiền 100.000 đồng thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, từ ngày 15/9/2018 đến ngày 21/9/2018, P còn bán trái phép chất ma túy cho Ng được 03 lần, mỗi lần bán 01 bịch với giá 300.000 đồng. Lời khai của P phù hợp với lời khai của Ng.

Tại Kết luận giám định số 1237/KL-KTHS ngày 24/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt bên trong 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín (ký hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1203 gam;

Cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đã truy tố bị cáo Trần Văn P về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy";

- Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo P từ 07 đến 08 năm tù.
- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có tài sản.
- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng thu giữ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà bị cáo P thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma tuý đúng như Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát; bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 22/9/2018, Công an huyện Trảng Bàng bắt quả tang bị cáo Trần Văn P đang có hành vi mua bán trái phép chất ma tuý cho chị Nguyễn Thị Thúy Ng, tại khu vực ấp An Khương, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng đã tiến hành các hoạt động điều tra đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra bị cáo P không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Qua xem xét hồ sơ nhận thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo P khai nhận vào lúc 13 giờ ngày 22/9/2018, bị cáo đang thực hiện hành vi bán 01 bịch chất ma túy cho chị Nguyễn Thị Thúy Ng giá tiền 300.000 đồng thì Công an huyện Trảng Bàng bắt quả tang. Qua điều tra bị cáo còn khai nhận thêm: Từ ngày 15/9/2018 đến ngày 21/9/2018, bị cáo P còn bán trái phép chất ma túy cho Ng thêm 03 lần, mỗi lần bán 01 bịch giá 300.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo P phù hợp với Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn P đã phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy", phạm vào điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung "phạm tội hai lần trở lên" như Cáo trạng củaViện Kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ. Bị cáo P là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trước khi phạm tội bị cáo đã ý thức được rằng ma túy là hiểm hoạ lớn cho toàn xã hội, có hại cho sức khỏe con người, khi sử dụng sẽ gây nghiện và làm suy thoái giống nòi. Từ việc sử dụng ma túy con người có thể thực hiện nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác, nhưng xuất phát từ tính chất siêu lợi nhuận của việc mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật nhằm mục đích tư lợi cho cá nhân, gây khó khăn cho công tác phòng chống ma túy của Nhà nước nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải và ngoài lần phạm tội quả tang, bị cáo còn tự khai những lần

phạm tội trước đó, nên được xem là tình tiết tự thú theo quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là quân nhân xuất ngũ, nên cần xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Kết quả xác minh thể hiện bị cáo không còn tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Riêng người tên My mà P khai có bán chất ma túy cho P, hiện không rõ địa chỉ và chưa làm việc được; Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm rõ để xử lý sau. Đối với Trần Văn P, Nguyễn Thị Thúy Ng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói niêm phong vụ số 1237 có chữ ký của Giám định viên, sau khi giám định bên trong còn lại 0,0630 gam chất ma túy, tên gọi Methamphetamine (ma túy đá) là chất cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy; 01 cây kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng), 01 bật lửa màu đỏ là dụng cụ sử dụng ma tuý nên tịch thu, tiêu hủy.

- Tiền Việt Nam 200.000 đồng là vật chứng thu giữ tại hiện trường nên cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng, số IMEI: 356144091938270, bị cáo dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, điện thoại còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

- 01 xe môtô biển số: 59Y2-955.59, số máy: 5P71004652, số khung: P7109Y004641 là phương tiện bị cáo dùng vào việc mua bán ma tuý nên tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

- 01 Giấy căn cước công dân số 079093003632 cấp ngày 01/11/2016 mang tên Trần Văn P là giấy tờ tuỳ thân của bị cáo nên trả lại bị cáo là phù hợp.

Bị cáo P phải chịu số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và theo quy định điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

1 - Xử phạt bị cáo Trần Văn P (tên gọi khác: T) 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", thời gian chấp hành hình phạt tù từ ngày 22/9/2018.

2- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,0630 gam chất ma túy, tên gọi Methamphetamine (ma túy đá), 01 cây kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng), 01 bật lửa màu đỏ.

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng, số IMEI: 356144091938270, tiền Việt Nam 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng và 01 xe môtô biển số: 59Y2-955.59, loại xe mô tô 02 bánh; nhãn hiệu YAMAHA; màu sơn: Đen- xanh; số máy: 5P71004652, số khung: P7109Y004641; số loại: EXCITER; dung tích 134, kèm theo Giấy nhận xe mô tô, xe máy số: 039699 do Công an huyện Củ Chi cấp ngày 03/02/2017 mang tên Trần Văn P.

- Trả lại bị cáo Trần Văn P 01 Giấy căn cước công dân số 079093003632 cấp ngày 01/11/2016.

3- Án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TA Tây Ninh;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- VKS Trảng Bàng;
- Công an Trảng Bàng;
- Chi cục THADS Trảng Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Văn Tâm